



analysis•research•planning

1220 19th Street, NW
Suite 700
Washington, D.C. 20036
Phone (202) 797-1111
Fax (202) 797-3619

Phụ Lục Đính Km A

Phương Pháp ARPC để Tính Tố c c Khoản Thanh Tố Tạm Thời đối với c c Tổn Thất năm 2011 do Sự Cố Tràn Dầu

16 tháng 8 năm 2011

I. Những người yêu cầu bồi thường phải chứng minh mức tăng doanh thu và/hoặc thu nhập ít nhất là 5% so với năm 2010.

Phương pháp đề xuất này nhằm cho phép FCCF đánh giá một cách chính xác hơn tác động của Sự Cố Tràn Dầu và các yếu tố khác đối với tổng doanh thu của các doanh nghiệp và tổng thu nhập của các cá nhân. Đối với các khoản tổn thất năm 2010, FCCF dựa vào sự kết hợp giữa khoảng cách địa lý, kiểm tra tài chính và bằng chứng trực tiếp để xác định xem liệu một người yêu cầu bồi thường có bị ảnh hưởng bởi Sự Cố Tràn Dầu hay không. Nếu người yêu cầu bồi thường thỏa mãn các yêu cầu này, có thể giả định rằng những tổn thất này nói chung là do sự cố tràn dầu và người yêu cầu bồi thường có đủ tiêu chuẩn để được bồi thường các tổn thất này. Các kiểm tra này, trong khi tiếp tục là một điều kiện cần thiết để hội đủ tiêu chuẩn, không đủ để đảm bảo rằng những tổn thất tiếp theo của người yêu cầu bồi thường sau năm 2010 là do Sự Cố Tràn Dầu. Rõ ràng, khi thời gian trôi đi, ngày càng khó để xác định liệu sự thay đổi của doanh thu và thu nhập do Sự Cố Tràn Dầu hay do các yếu tố khác.

Một phương pháp hợp lý để xác định tác động tiếp theo của Sự Cố Tràn Dầu đối với người yêu cầu bồi thường là kỳ vọng rằng tất cả những người yêu cầu bồi thường đều phải chứng minh mức tăng doanh thu và/hoặc thu nhập ít nhất là 5% so với năm 2010. Nếu người yêu cầu bồi thường chứng minh được tốc độ tăng trưởng ít nhất là 5% so với năm 2010, các tổn thất này có thể được coi là do Sự Cố Tràn Dầu. Nếu người yêu cầu bồi thường không chứng minh được tốc độ tăng trưởng là 5%, một số hoặc tất cả các tổn thất sẽ do các yếu tố khác không phải là Sự Cố Tràn Dầu và do đó sẽ không được trợ cấp. Những người yêu cầu bồi thường nộp yêu cầu thanh toán tạm thời (những người trước đây đã nộp yêu cầu bồi thường tổn thất năm 2010 và đã qua kiểm tra tài chính và hội đủ điều kiện hiện tại) sẽ được phép nhận thanh toán đầy đủ hoặc một phần mà không phải cung cấp bằng chứng hỗ trợ cho các tổn thất do Sự Cố Tràn Dầu. Trong trường hợp những người yêu cầu bồi thường này không chứng minh tốc độ tăng trưởng ít nhất là 5% kể từ năm 2010, họ vẫn có thể cung cấp bằng chứng cụ thể chứng minh

rằng những tổn thất của họ hay một phần tổn thất của họ là do Sự Cố Tràn Dầu. Sự sửa đổi này định nghĩa lại việc tính toán tổn thất do Sự Cố Tràn Dầu bằng cách sử dụng các dữ liệu hàm ý một tốc độ tăng trưởng kinh tế Vùng Vịnh trên 10%¹. (GCCF đã dự tính tốc độ tăng trưởng 10% này trong khi xác định Yếu Tố Tương Lai².) Vì không phải tất cả các cá nhân và doanh nghiệp đều có mức phục hồi này, một tốc độ tăng trưởng thấp hơn 5% đã được chọn.

Phương pháp này giả định rằng, nếu tốc độ tăng trưởng của cá nhân hay doanh nghiệp của người yêu cầu bồi thường ít hơn 5% kể từ năm 2010 thì không phải tất cả các tổn thất đều là do Sự Cố Tràn Dầu và chỉ một phần của các tổn thất này sẽ được đền bù. Đối với những người yêu cầu bồi thường mà đã nộp các yêu cầu bồi thường cho GCCF, và đang nộp các yêu cầu bồi thường tạm thời bổ sung, tổn thất trên 5% tốc độ tăng trưởng được coi là do Sự Cố Tràn Dầu. Các tổn thất liên quan với doanh thu hay thu nhập ít hơn 5% tốc độ tăng trưởng được giả định là từ các yếu tố không liên quan đến Sự Cố Tràn Dầu và sẽ không được đền bù.

Việc xác định tốc độ 5% này được thực hiện như sau:

➤ **Xác định Tốc Độ Tăng Trưởng Dự Tính Trung Bình đối với các Cá Nhân và Doanh Nghiệp có Tổn thất trong năm 2010**

Tốc độ tăng trưởng 10% ở Vùng Vịnh là một ước lượng bảo thủ về tốc độ tăng trưởng trung bình đối với các cá nhân và doanh nghiệp có tổn thất trong năm 2010. Các chỉ số kinh tế hiện có cung cấp một cơ sở vững chắc để đưa ra tốc độ tăng trưởng bảo thủ phục vụ cho mục đích này.

- Du lịch
 - Các xu thế về tỷ lệ chiếm dụng khách sạn và doanh thu đối với mỗi phòng trống có cho thấy rằng tốc độ tăng trưởng ở những khu vực gần bờ biển có khả năng xấp xỉ 15%.³
 - Doanh thu thuế bán hàng đối với các nhà hàng (nếu có) cho thấy sự phục hồi đầy đủ hoặc tăng đến mức trước Sự Cố Tràn Dầu.
 - Các chỉ số chi tiêu du lịch (nếu có) cho thấy sự phục hồi đầy đủ hoặc tăng đến mức trước Sự Cố Tràn Dầu.
- Đánh cá

¹ Xem báo cáo ARPC, "Measures of the Effects of the Gulf Oil Spill on Individuals and Businesses", "(Đánh Giá Ảnh Hưởng của Sự Cố Tràn Dầu Vùng Vịnh đối với Cá Nhân và Doanh Nghiệp và Lý do Đò Bồi Thù Khi Xuất) ngày 24 tháng 1 năm 2011, http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/exhibit_c.pdf.

² Xem Thỏa thuận treán website của GCCF http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/exhibit_e.pdf. Oxford Economics, "Potential Impact of the Gulf Spill on Tourism" (Taùc Ảnh Tieàm Naêng cuâa Sôï Coá Traøn Daàu Vuøng Vònø tòùi Du Lòch), ñaõ ñööïc bieân soaín cho Hieäp Hoái Du Lòch Hoa Kyø năm 2010.

³ Döia treán vieäc phaân tích caùc döö lieäu töø Smith Travel Research, Inc.

- Tất cả ngư trường liên bang đều đã mở.
- Hầu như tất cả khu vực đánh cá của các bang đều đã mở trở lại.
- Tăng sản lượng tôm đánh bắt được trong bốn tháng đầu năm 2011 và Cơ Quan Quản Lý Đánh Bắt Cá Biển Quốc Gia kỳ vọng có một vụ cá mòi đầu bội thu năm 2011.⁴

Ngoài ra, các quan sát liên quan đến sự phục hồi của ngành du lịch nhất quán với sự phân tích của chúng tôi về sự phục hồi của ngành du lịch được lấy từ các sự kiện lịch sử khác như là các thảm họa thiên nhiên hay các cú sốc không dự đoán trước được khác⁵. Sự phân tích này cho thấy rằng tốc độ phục hồi ngắn hạn vào khoảng 10%.⁶

➤ Xác định Tốc Độ Tăng Trưởng, phần lớn Người Yêu Cầu Bồi Thường Kỳ Vọng Chỉ Có Bằng hoặc Vượt.

Chúng tôi không giả định rằng tất cả các cá nhân và doanh nghiệp sẽ tăng trưởng ở mức độ trung bình là 10% - một số thì tăng nhanh hơn, số khác thì chậm hơn. Dựa trên phân tích thống kê các dữ liệu lịch sử từ năm Bang Vùng Vịnh cho thấy tốc độ tăng tổng thể là 10%, chúng tôi có thể khẳng định rằng 75% các cá nhân và doanh nghiệp sẽ tăng với tốc độ ít nhất là 5,6%.

Kết quả 5,6% được xác định bằng cách phân tích dữ liệu Thu Nhập Cá Nhân hàng quý của Văn Phòng Phân Tích Kinh Tế cho từng Bang Vùng Vịnh, từ quý I năm 2000 cho đến quý IV năm 2010 (quý gần nhất có dữ liệu). Trong giai đoạn này, trong cả năm Bang Vùng Vịnh, phân tích cho thấy rằng, nếu tốc độ tăng trung bình là 10% thì 75% cá nhân và doanh nghiệp sẽ tăng trưởng với tốc độ tối thiểu là 5,6%. Một cách bảo thủ chúng tôi đã hạ 5,6% xuống 5%.

Doanh thu/thu nhập "thực tế" của người yêu cầu bồi thường năm 2011 được giả định là tăng với tốc độ không thấp hơn 5% so với mức 2010, trừ khi người yêu cầu bồi thường có thể cung cấp bằng chứng rằng lý do duy nhất của tổn thất "thực tế" là Sự Cố Tràn Dầu. Phương pháp này phản ánh kỳ vọng rằng trong một môi trường nơi các cơ hội phục hồi đã được cải thiện, đáng kể sẽ hợp lý nếu doanh thu hay thu nhập năm 2011 thực tế của người yêu cầu bồi thường sẽ có một sự cải thiện tối thiểu nào đó.

⁴ Thu hoaich toām dōia treān caùc soá lieāu thu thaäp töø caùc beán caù do NOAA Fisheries Market News Archive cung caáp, toùm taét töø Phoøng Thoáng Keâ Ñaùnh Caù, Cô Quan Quaûn Lyù Ñaùnh Baét Caù Bieân Quoác Gia. Ñoái vôùi Caù Moøi Daàu, xem *Forecast for the 2011 Gulf and Atlantic Menhaden Purse-Seine Fisheries*, thaùng 3 naêm 2011, Sustainable Fisheries Branch, NMFS, Beaufort, NC.

⁵ Xem Thö müic *treân website cuâa GCCF* http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/exhibit_e.pdf. Oxford Economics, "Potential Impact of the Gulf Spill on Tourism" (Taùc Ñoäng Tieàm Naêng cuâa Söï Coá Traøn Daàu Vuøng Vònñh tòùi Du Lòch), ñaõ ñööïc bieân soaïn cho Hieäp Hoäi Du Lòch Hoa Kyø naêm 2010.

⁶ Phân tích "ñööøng cong phuïc hoài" cuâa chuùng toái cho thaáy raèng ngay sau thaûm hoïa hoaëc cuù soác khoâng döi ñoaùn tröôùc ñööïc, neàn kinh teá nouì chung seõ bò maát khoaûng 20% so vôùi möùc tröôùc thaûm hoïa nhöng sau naêm ñaàu tieân noù seõ taêng trôù laïi vaøo khoaûng 90% möùc tröôùc thaûm hoïa. Söï taêng tröôùng naøy vaøo khoaûng 10%.

II. Các Yêu Cầu Bồi Thưởng Tạm Thời của Những Người Yêu Cầu Bồi Thưởng Bị Thất Nghiệp

Một phân tích thống kê thất nghiệp ở các Bang Vùng Vịnh kết luận rằng thời gian thất nghiệp trung bình ở các Bang Vùng Vịnh vào khoảng 22 tuần⁷. Một nghiên cứu về thời gian thất nghiệp cho thấy rằng khoảng 95% những người thất nghiệp ở các Bang Vùng Vịnh sẽ được tuyển dụng lại sau 78 tuần⁸. Dựa trên các số liệu thống kê ở trên, một cá nhân đủ điều kiện cần phải được tiếp tục trả tiền thông qua quá trình thanh toán tạm thời của GCCF tối đa là 78 tuần kể từ ngày bị thất nghiệp do Sự Cố Tràn Dầu, như đã được hỗ trợ bởi các tài liệu do người yêu cầu bồi thường cung cấp.

III. Công Thức Bồi Thưởng cho Những Người Yêu Cầu Bồi Thưởng Không Có Tổn Thất năm 2010

Đối với những người yêu cầu bồi thường không có tổn thất năm 2010 nhưng có thể chứng minh những tổn thất năm 2010 do Sự Cố Tràn Dầu, bồi thường sẽ có hai thành phần:

1. Các tổn thất có giá trị năm 2011,⁹ và
2. Đề Xuất Cuối Cùng bằng tổn thất năm 2011 cộng với Yếu Tố Tương Lai nhân với tổn thất năm 2011, được xác định dựa trên từng trường hợp cụ thể.

Việc xác định Yếu Tố Tương Lai cho những người yêu cầu bồi thường này được dựa trên cùng một nghiên cứu cho Đề Xuất Cuối Cùng đối với những những yêu cầu bồi thường có tổn thất năm 2010. ARPC đã mô tả nghiên cứu này trong một tài liệu mới được xuất bản gần đây nêu chi tiết con đường phục hồi giả định đối với những người yêu cầu bồi thường có tổn thất năm 2010.¹⁰ Tóm lại, dữ liệu từ các thẩm họa trước đây cho thấy rằng khoảng 70% sự phục hồi được dự tính diễn ra trong năm đầu tiên và khoảng 30% là sau đó. Những người yêu cầu bồi thường có tổn thất năm 2011 đã được chứng minh nhưng không có tổn thất năm 2010 là một loại riêng.

⁷ U.S. Bureau of Labor Statistics, Geographic Profile of Employment and Unemployment (Cuộc Thoáng Keâ Lao Ñoäng Hoa Kyø, Hoà Sô Ñòa Lyù veà Vieäc Laøm vaø Thaát Nghieäp), Baûng 26, 2009 (http://www.bls.gov/opub/gp/pdf/gp09_26.pdf).

⁸ Carrington, William "Wage Losses for Displaced Workers: Is it really the firm that matters?": Journal of Human Resources 28(3) Summer 1993: 435-462; Abbring, Jaap, et al, "Displaced Workers in the United States and the Netherlands," Working Paper, August 1998; Bowlus & Vilhuber, "Displaced workers, early leavers and re-employment wages," U.S. Census Bureau Technical Paper No. TP-2002-18, November 2002 (citing Ruhm, Christopher, "Advance Notice and Postdisplacement Joblessness," Journal of Labor Economics 10(1) 1992: 1-32.

⁹ Xem Quy Taéc Cuoái Cuøng Ñeà Xuaát Quy Ñònh veà Caùc Löïa Choiñ Thanh Toaùn, Tỉnh Ñuû Ñieàu Kieän vaø Caùc Tieåu Chí Chöùng Minh, vaø Phôông Phaùp Thanh Toaùn Cuoái Cuøng, trang 3, Tỉnh Toaùn cho vieäc Thanh Toaùn Taïm Thôøi vaø Cuoái Cuøng: <http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/FINAL RULES.pdf>

¹⁰ Xem Quy Taéc Cuoái Cuøng Ñeà Xuaát Quy Ñònh veà Caùc Löïa Choiñ Thanh Toaùn, Tỉnh Ñuû Ñieàu Kieän vaø Caùc Tieåu Chí Chöùng Minh, vaø Phôông Phaùp Thanh Toaùn Cuoái Cuøng, Phuï Luïc Ñính Keøm B: Phản Hồi trước các Bình Luận về Cách Dẫn Xuất và Cách Tính Thiệt Hại Tương Lai, trang 13: <http://www.gulfcoastclaimsfacility.com/FINAL RULES B.pdf>

Những người yêu cầu bồi thường này gánh chịu tổn thất đầu tiên của mình trong giai đoạn phục hồi, và do đó cần có sự xem xét và phân tích riêng biệt theo từng trường hợp.

IV. Công Thức Bồi Thường cho Những Người Yêu Cầu Bồi Thường Không Có Thu Nhập năm 2010

Những người yêu cầu bồi thường không có thu nhập năm 2010 hoặc là những cá nhân bị thất nghiệp trong cả năm (cả trước và sau Sự Cố Tràn Dầu) hoặc các doanh nghiệp không bán được gì trong suốt cả năm (cả trước và sau Sự Cố Tràn Dầu). GCCF cho rằng rất ít người yêu cầu bồi thường đủ tiêu chuẩn thanh toán lại có thể có hoàn cảnh như vậy và những hoàn cảnh như vậy rất đặc biệt đến mức không thể có quy tắc để áp dụng. Vì vậy, GCCF sẽ xem xét riêng từng trường hợp này.